

Mê Linh, ngày 17 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 336/2019/HNGĐ - ST ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Đinh Thị Hồng H**, sinh năm 1974.

Nơi ĐKKHKT: K 7, xã AĐ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: K 7, xã AĐ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

* *Bị đơn*: Anh **Phạm Thanh S**, sinh năm 1958.

Nơi ĐKKHKT: thôn VL, xã TĐ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: thôn VL, xã TĐ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1.1 mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2018 ngày 27/12/2018 của UBND xã AĐ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/12/2019, về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 336/2019/HNGĐ - ST ngày 02 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Đinh Thị Hồng H**, sinh năm 1974.

Nơi ĐKKHKT: K 7, xã AĐ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: K 7, xã AĐ, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

* *Bị đơn*: Anh **Phạm Thanh S**, sinh năm 1958.

Nơi ĐKKHKT: thôn VL, xã TĐ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: thôn VL, xã TĐ, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- + Về con chung: Vợ, chồng chị H và anh S không có con chung.
- + Về tài sản: Về tài sản chung, công sức, nhà ở, đất ở chung, đất nông nghiệp: Chị H và anh S thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- + Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; hai bên thống nhất chị H chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0009263 ngày 21/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Chị H được trả lại 150.000đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mê Linh.
- Các đương sự.
- TANDTP Hà Nội;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã AĐ;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Huy Duệ